

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1830/TTr-STC, ngày 16 tháng 04 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành: 01 thủ tục hành chính dùng chung cấp tỉnh, cấp huyện lĩnh vực Quản lý công sản. Nội dung cụ thể thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1327/QĐ-BTC ngày 11 tháng 04 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành,

bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (chi tiết, có Phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (chi tiết, có Phụ lục II đính kèm).

3. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý công sản đã được công bố tại Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính (chi tiết, có Phụ lục III đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm thực hiện, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương niêm yết công khai, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đảm đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, tiếp nhận luân chuyển hồ sơ theo đúng quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của tỉnh, đồng thời xây dựng/gỡ bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Thời gian hoàn thành trong thời hạn 01 ngày kể từ khi nhận được Quyết định này

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT và Hội nghị;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN				
1	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 22 ngày. - Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 29 ngày. 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các huyện, thị xã, thành phố	Không	Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Thủ tục Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế

1.1 Thời hạn giải quyết

- 22 ngày đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Chủ tịch UBND cấp huyện.
- 29 ngày đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

2.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp huyện	½ ngày
B2		Lãnh đạo phòng Tài chính - Kế hoạch	½ ngày
B3		Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế hoạch	06 ngày
B4		Phòng Quản lý công sản – Sở Tài chính	06 ngày

B5	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Xem xét, ký trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả </div>	Lãnh đạo Sở Tài chính	01 ngày
B6	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Thẩm tra kết quả giải quyết hồ sơ của Sở Tài chính </div>	Chuyên viên VP UBND tỉnh	10 ngày
B7	<div style="text-align: center;"> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(45deg);"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(-45deg);"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto;"></div> </div>	Chủ tịch UBND tỉnh/ Chủ tịch UBND cấp huyện	4,5 ngày thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh/14,5 ngày thẩm quyền chủ tịch UBND cấp huyện
B8	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Chuyển kết quả đến TTPVHCC, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp huyện </div>	Chuyên viên VP UBND tỉnh/cấp huyện	½ ngày
B9	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center;"> Trả kết quả cho cho tổ chức </div>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp huyện	Không tính thời gian

2.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể

a) Tiếp nhận hồ sơ

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản từ chối quyền hưởng di sản của người thừa kế hoặc bản án, quyết định của Tòa án xác định người đó không được quyền hưởng di sản thừa kế theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc kể từ ngày hết thời hiệu yêu cầu chia di sản mà không có người chiếm hữu theo quy định của pháp luật dân sự hoặc kể từ ngày nhận được văn bản từ bỏ phần quyền sở hữu đối với tài sản sở hữu chung quy định tại khoản 4 Điều 218 Bộ luật Dân sự, tổ chức hành nghề công chứng hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mở thừa kế có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ nộp

trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả một cửa cấp huyện hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

- Trong thời hạn ½ ngày Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả một cửa cấp huyện tiếp nhận, thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ. Nếu hồ sơ đảm bảo đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, số hóa tài liệu và chuyển phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện tiếp nhận, giải quyết qua Cổng dịch vụ công; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả giải quyết:

- Trong thời hạn 1/2 ngày, Lãnh đạo phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện kiểm tra, rà soát, chuyển hồ sơ giao chuyên viên thuộc phòng thực hiện thẩm định hồ sơ.

- Trong thời hạn 06 ngày, chuyên viên phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện tiến hành thẩm định hồ sơ.

+ Trường hợp 1: Di sản không có người thừa kế thuộc thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản của Chủ tịch UBND cấp huyện thì phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm lập Tờ trình kèm hồ sơ theo quy định trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định.

- Trong thời hạn 14,5 ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

- Trong thời hạn ½ ngày Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả, chuyên viên phòng Tài chính – kế hoạch chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp huyện để trả cho tổ chức, cá nhân.

+ Trường hợp 2: Di sản không có người thừa kế thuộc thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản của Chủ tịch UBND tỉnh, phòng Tài chính Kế hoạch có trách nhiệm lập Tờ trình kèm bản sao hồ sơ gửi UBND cấp huyện để tổng hợp gửi Sở Tài chính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

- Trong thời hạn 7 ngày, Phòng Quản lý Công sản - Sở Tài chính có trách nhiệm rà soát hồ sơ, lập Tờ trình trình Lãnh đạo Sở xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

- Trong thời hạn 10 ngày, Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra kết quả giải quyết hồ sơ của Sở Tài chính, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

- Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả, Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức

Bộ phận hướng dẫn và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp huyện nhận kết quả tiến hành trả hồ sơ/kết quả cho tổ chức, cá nhân.

Phụ lục III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, QUY TRÌNH NỘI BỘ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1.	1.006218.000.00.00.H23	Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước	Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân	
2.	1.006219.000.00.00.H23	Thủ tục chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên	Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân	
3.	1.006220.000.00.00.H23	Thủ tục thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu	Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân	

